

Số: /KH-SNN

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC, các tiêu chí bị trừ điểm trong đợt thẩm định, đánh giá CHCC của tỉnh năm 2020

Thực hiện Văn bản số 1207 /UBND-PC ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh về việc tập trung khắc phục tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC năm 2020 và tăng cường thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2021; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về CCHC, tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao của Đảng ủy, các đơn vị, đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trong toàn ngành về triển khai thực hiện các nội dung trọng tâm Cải cách hành chính nhằm tạo chuyên biến căn bản trong nhận thức và hành động của toàn ngành về CCHC.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC, thực hiện tiêu chí chưa đạt trong đợt kiểm tra, đánh giá của Đoàn Thẩm định CCHC năm 2020. Xác định nhiệm vụ, giải pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC tại đơn vị từ đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác CCHC của Sở.

- Thực hiện CCHC tổng thể, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, cụ thể: cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, nâng tỷ lệ hồ sơ giải quyết qua DVC trực tuyến mức độ 3,4 và Dịch vụ bưu chính công ích, chỉ số cải cách hành chính, các chỉ số quản trị hành chính công; chỉ số năng lực cạnh tranh, chỉ số hài lòng của người dân, chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông. góp phần thúc đẩy, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

2. Yêu cầu

- Triển khai Kế hoạch CCHC năm 2021 đảm bảo đồng bộ, toàn diện trên 6 lĩnh vực của CCHC, trong đó tập trung lãnh đạo chỉ đạo đối với nhiệm vụ, nội dung được xác định trọng tâm, có tính đột phá trong năm 2021.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế năm 2020; nâng cao chất lượng toàn diện triển khai CCHC tại các phòng, đơn vị trực thuộc; xiết chặt kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước tại các phòng, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tập trung chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2021 một cách đồng bộ, toàn diện trên 06 lĩnh vực; tăng cường công tác giám sát, kiểm tra CCHC; kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính định kỳ hoặc đột xuất, không báo trước tại các đơn vị trực thuộc của các cơ quan, đơn vị; tổ chức các hội nghị, cuộc họp triển khai, đánh giá, sơ kết, tổng kết liên quan đến CCHC kịp thời, chất lượng.

- Tập trung khắc phục các tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC của Sở do các Đoàn kiểm tra CCHC, Tổ Công tác của Chủ tịch UBND tỉnh, Hội đồng thẩm định, xác định Chỉ số CCHC của tỉnh đã chỉ ra tại các Biên bản, Kết luận, Báo cáo thanh tra, kiểm tra trong việc thực hiện CCHC năm 2020.

2. Cải cách thể chế

- Tập trung cao chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các Luật chuyên ngành, như: Luật Trồng trọt, Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, Luật Chăn nuôi, Luật Thú y, Luật Lâm nghiệp, Luật Thủy sản, Luật Lâm nghiệp, Luật Thủy lợi, Luật phòng chống thiên tai và các chương trình, đề án, quy hoạch và chính sách của ngành đã ban hành.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tự kiểm tra, kiểm tra văn bản QPPL nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các văn bản QPPL không còn phù hợp với văn bản Trung ương cũng như tình hình thực tiễn và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của ngành để sửa đổi, bổ sung phù hợp.

- Tập trung chỉ đạo triển khai nghiêm túc Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; thường xuyên thực hiện việc kiểm tra, rà soát các văn bản QPPL để kịp thời phát hiện những nội dung không còn phù hợp với quy định của văn bản QPPL cấp trên và thực tiễn của địa phương nhằm kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thay thế, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung kịp thời; đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật, đặc biệt lĩnh vực giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng nhằm tìm ra các giải pháp hoàn thiện các chính sách pháp luật của tỉnh.

3. Cải cách thủ tục hành chính, gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Kịp thời cập nhật các TTHC do Trung ương ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ để kịp thời tham mưu công bố theo quy định; công khai minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Rà soát, đơn giản hóa các TTHC còn bất cập, chồng chéo để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định còn khó khăn, bất cập, chồng chéo để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giao dịch.

Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi cá nhân, tổ chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC do trễ chậm, kéo dài thời gian xử lý, trả kết quả. Nâng cao chất lượng hoạt động Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận và xử lý các TTHC trên môi trường mạng, đảm bảo 100% các TTHC được kiểm soát chặt chẽ trong toàn bộ quá trình thực hiện tại các cơ quan

có liên quan. Khuyến khích, tăng cường việc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trước hạn quy định.

- Rà soát đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa theo thẩm quyền các TTHC để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giao dịch.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Thực hiện nghiêm túc việc rà soát, xây dựng Đề án sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở và các đơn vị trực thuộc theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP; kịp thời quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị sau khi có hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương. Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế gắn với thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW; Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015 - 2016; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017 - 2021.

- Tập trung hoàn thiện các nội dung về vị trí việc làm của các phòng, đơn vị; rà soát, sắp xếp, bố trí biên chế, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo số lượng, cơ cấu hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác của công chức, viên chức; bố trí lại những trường hợp không phù hợp với khung năng lực hoặc hiệu quả thấp, có phương án điều chuyển công chức, viên chức giữa các phòng, đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đội ngũ công chức, viên chức.

5. Cải cách công vụ và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức

Thực hiện quy trình tuyển dụng viên chức theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo đúng quy định. Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức đảm bảo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức. Rà soát, cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện công tác quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định. Cụ thể hóa các quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức gắn với kết quả và sản phẩm cụ thể phù hợp với tính chất, đặc điểm của cơ quan, đơn vị, đồng thời đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí đối với các đơn vị hành chính, sự nghiệp; tổ chức rà soát, đánh giá và nâng cao hiệu quả thực hiện, phấn đấu giảm dần bội chi ngân sách.

- Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; cơ chế tự chủ đối với các đơn

vị sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Các đơn vị sự nghiệp triển khai thực hiện quyền tự chủ theo Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 về giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

- Tăng cường công tác tập huấn, kiểm tra, hướng dẫn đối với các đơn vị, nâng cao hiệu quả việc sử dụng ngân sách, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm chế độ, quy định tài chính theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm soát đối với các đơn vị trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện công khai tài chính đúng quy định; kiểm tra việc thực hiện dự toán, quyết toán và sử dụng ngân sách theo quy định.

7. Hiện đại hóa hành chính

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước. Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm theo Kế hoạch số 393/KH-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 507/KH-UBND tỉnh ngày 28/12/2020 về việc ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số trong cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh năm 2021; Kế hoạch số 299/KH-UBND ngày 05/8/2020 về Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2021-2025”.

Thường xuyên đôn đốc, giám sát hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; chú trọng việc nâng cao tỷ lệ phát sinh hồ sơ giải quyết TTHC trực tuyến và minh bạch thông tin hoạt động của cơ quan, đơn vị trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Tiếp tục thực hiện tốt việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích và Đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ hành chính công thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh ban hành theo Quyết định số 2459/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh; Văn bản số 8707/UBND-PC₁ ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ hành chính công thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 10/4/2018 của UBND tỉnh về việc chuyển đổi, xây dựng mới và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2018-2021. Thực hiện tốt việc áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các đơn vị, địa phương đảm bảo thực chất, hiệu quả và tránh hình thức, đối phó. Thực hiện việc rà soát

quy trình nội bộ giải quyết TTHC để đề xuất sửa đổi, bổ sung kịp thời đáp ứng yêu cầu.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm chủ trì hoặc phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính tại ***Phụ lục kèm theo***.

2. Phòng Tổ chức cán bộ chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tình hình, kết quả thực hiện các nội dung trong Kế hoạch; định kỳ tổng hợp kết quả, báo cáo Giám đốc Sở và tham mưu báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ.

Trên đây là Khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC, các tiêu chí bị trừ điểm trong đợt thẩm định, đánh giá CHCC của tỉnh năm 2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2021, các đơn vị căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được phân công tổ chức, triển khai thực hiện theo đúng nội dung, trình tự, thời gian, để tổ chức thực hiện có hiệu quả và chất lượng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc, các Phó GD Sở;
- Các phòng, Văn phòng, Thanh tra Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Việt

**Giải pháp khắc phục trong năm 2021 đối với
các tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC, các tiêu chí bị trừ điểm trong đợt
thẩm định, đánh giá CCHC của tỉnh năm 2020**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SNN ngày / /2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

TT	Các tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm	Tham mưu giải pháp khắc phục cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1	Cải cách thể chế (<i>trừ -2/9 điểm</i>), cụ thể: Quy trình xây dựng và ban hành Văn bản QPPL (<i>- 1/1 điểm</i>); văn bản thực hiện chưa kịp thời, đầy đủ chất lượng góp ý văn bản chưa cao (<i>trừ -0,25/0,5 điểm</i>); tổ chức thực hiện văn bản QPPL của Trung ương, đơn vị chưa kịp thời (<i>trừ - 0,5/1 điểm</i>); xử lý thông tin thi hành pháp luật (<i>trừ -0,25/0,5 điểm</i>).	Ban hành Kế hoạch, Văn bản chỉ đạo, tập trung hướng dẫn đôn đốc các đơn vị thực hiện.	Thanh tra Sở	Các Chi cục quản lý nhà nước	Năm 2021
2	Cải cách tài chính công (<i>trừ -1,1/6,5 điểm</i>), cụ thể: Đơn vị tự đảm bảo một phần kinh phí thường xuyên không tăng; thực hiện kiến nghị kiểm toán đạt tỷ lệ thấp; quy chế chi tiêu nội bộ các đơn vị chất lượng chưa cao; thực hiện Chương trình, kế hoạch nhiệm vụ có nhiều đầu việc chậm (<i>trừ -1,22/13 điểm</i>).	Ban hành Kế hoạch, Văn bản chỉ đạo, tập trung hướng dẫn đôn đốc các đơn vị thực hiện.	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng, đơn vị	Năm 2021
3	Vị trí việc làm chưa phù hợp (<i>trừ -0,2/13,5 điểm</i>), phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính (<i>trừ - 0,5/14,5 điểm</i>).	- Văn bản chỉ đạo, tập trung hướng dẫn đôn đốc các đơn vị thực hiện. Xây dựng phương án - Tổ chức sắp xếp lại cán bộ theo VTVL	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị	Năm 2021

4	Hiện đại hóa nền hành chính (<i>trừ -1,93/13,5 điểm</i>), cụ thể: Chất lượng công TTĐT (<i>trừ - 0,18 điểm</i>); tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 (<i>trừ - 0,25 điểm</i>); hồ sơ DVC mức độ 4 (<i>trừ - 0,5 điểm</i>); Bưu chính công ích (<i>trừ -0,25 điểm</i>); tỷ lệ hồ sơ qua bưu chính công ích (<i>trừ - 0,25 điểm</i>); ISO 9001:2015 (<i>trừ -0,5/4,5 điểm</i>).	Văn bản chỉ đạo, tập trung hướng dẫn đơn đốc các đơn vị thực hiện	Văn phòng Sở	Văn phòng, các phòng, đơn vị liên quan	Năm 2021
5	Tổ chức đơn giản hóa thủ tục hành chính (07 chỉ cục chưa thực thiện); công tác cải cách thể chế còn hạn chế, một số đơn vị chậm đầu việc; một số đơn vị dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và bưu chính công ích phát sinh ít (các Chỉ cục: Chăn nuôi và Thú y, Thủy lợi, Kiểm lâm); điều tra xã hội học đánh giá thấp; hồ sơ cán bộ các đơn vị còn thiếu thành phần theo Thông tư số 11/2012/TT-BNV (07 Chỉ cục); theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV (các đơn vị sự nghiệp); cán bộ vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình (Các Chỉ cục: Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y, Ban Quản lý rừng phòng hộ Hương Khê); hồ sơ cán bộ, hồ sơ bổ nhiệm cấp phòng của đơn vị còn thiếu, lưu chưa khoa học (các đơn vị); chế độ báo cáo chậm (Chỉ cục Phát triển nông thôn, Trung tâm Khuyến nông).	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện các nhiệm vụ toàn tại hạn chế. - Văn bản chỉ đạo, tập trung hướng dẫn đơn đốc các đơn vị thực hiện 	Các đơn vị theo chức năng nhiệm vụ chủ trì	Các phòng, đơn vị	Quý II, III/2021

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN